



PHỤ LỤC 11

BÁO CÁO THẨM TRA

Về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường 40m theo quy hoạch từ Đình Xuyên đến đường gom Quốc lộ 1B, huyện Gia Lâm
(Kèm theo Báo cáo số: 150/BC-BĐT ngày 19/9/2023 của Ban Đô thị HĐND TP)

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 308/TTr-UBND ngày 18/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường 40m theo quy hoạch từ Đình Xuyên đến đường gom Quốc lộ 1B, huyện Gia Lâm.

2. Tờ trình số 355/TTr-UBND ngày 15/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố về việc cập nhật điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Thành phố.

4. Quyết định số 97/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND Thành phố giao nhiệm vụ lập Báo cáo đề xuất Chủ trương đầu tư một số dự án xây dựng các tuyến đường trên địa bàn huyện Gia Lâm.

5. Báo cáo số 403/BC-KH&ĐT ngày 10/8/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường 40m theo quy hoạch từ Đình Xuyên đến đường gom Quốc lộ 1B, huyện Gia Lâm.

6. Các tài liệu khác liên quan:

- Hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường 40m theo quy hoạch từ Đình Xuyên đến đường gom Quốc lộ 1B, huyện Gia Lâm do UBND huyện Gia Lâm lập.

- Văn bản tham gia ý kiến thẩm định của UBND huyện Gia Lâm và các Sở: Giao thông vận tải, Xây dựng, Quy hoạch - Kiến trúc, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính.

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình 308/TTr-UBND ngày 18/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường 40m theo quy hoạch từ Đình Xuyên đến đường gom Quốc lộ 1B, huyện Gia Lâm.

2. Nhóm Dự án: Nhóm B.

3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng tuyến đường nhằm cải thiện giao thông đi lại, thúc đẩy kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Gia Lâm từng bước nâng cao chất lượng cơ cấu kinh tế theo hướng đô thị, góp phần hoàn thiện mạng lưới giao thông trên địa bàn huyện Gia Lâm theo quy hoạch, hạn chế ùn tắc giao thông và duy trì trật tự an toàn giao thông trên địa bàn huyện.

4. Quy mô đầu tư: Giải phóng mặt bằng, xây dựng mới tuyến đường tổng chiều dài khoảng $L=2,65\text{km}$. Điểm đầu nối tiếp với điểm cuối của dự án đường Yên Viên - Đình Xuyên - Phù Đổng, điểm cuối kết nối với tuyến đường gom QL1B, bao gồm các hạng mục: nền, mặt đường, vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, hệ thống cấp, thoát nước, tổ chức giao thông..., quy mô mặt cắt ngang $B=40\text{m}$ (bao gồm: Lòng đường xe chạy $2 \times 11,25\text{m}$; dải phân cách giữa 3m ; hè hai bên $2 \times 7,25\text{m}$).

5. Tên chủ đầu tư: UBND huyện Gia Lâm.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

7. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 506.686 triệu đồng.

8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách Thành phố.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2023-2026.

10. Hình thức đầu tư dự án: Xây dựng mới.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết: Việc triển khai đầu tư xây dựng tuyến đường là cần thiết nhằm từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông trên địa bàn huyện Gia Lâm theo các quy hoạch được duyệt, tăng cường khả năng kết nối, phát huy hiệu quả đầu tư các tuyến đường giao thông khung của Thành phố đã đầu tư và đang đầu tư trên địa bàn, phục vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Đầu tư xây dựng mới tuyến đường, góp phần từng bước đáp ứng tiêu chí mật độ đường giao thông theo yêu cầu để xây dựng huyện Gia Lâm thành quận vào năm 2025.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Điều 9 Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020.

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được phê duyệt: Việc đầu tư xây dựng tuyến đường 40m theo quy hoạch từ Đình Xuyên đến đường gom Quốc lộ 1B phù hợp với nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu “*Huy động tối đa mọi nguồn lực tạo bước đột phá về đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, tập trung đầu tư các tuyến đường giao thông hạ tầng khung, giải quyết dứt điểm các vấn đề bức xúc dân sinh*” được xác định tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của huyện Gia Lâm đã được HĐND huyện Gia Lâm thông qua tại Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 21/12/2021. Tuyến

đường 40m theo quy hoạch từ Đình Xuyên đến đường gom Quốc lộ 1B nằm trong đồ án quy hoạch giao thông vận tải đã được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/201. UBND huyện Gia Lâm đề xuất đầu tư xây dựng tuyến đường là phù hợp với định hướng Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô, Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Quy hoạch phân khu đô thị N9, tỉ lệ 1/5000 được UBND Thành phố phê duyệt.

4. Sự phù hợp tiêu chí phân loại dự án: Dự án có tổng mức đầu tư là 506.686 triệu đồng phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm B thuộc lĩnh vực giao thông theo Điều 9 Luật đầu tư công.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư: Theo báo cáo của UBND Thành phố dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững: việc triển khai dự án tạo điều kiện đi lại thuận lợi, an toàn, giảm thiểu tai nạn giao thông, ô nhiễm môi trường, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng đô thị, tạo điều kiện giao lưu kinh tế, văn hóa, xã hội và thúc đẩy phát triển kinh tế các xã Phù Đồng, xã Đình Xuyên, xã Dương Hà nói riêng và huyện Gia Lâm nói chung.

7. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án có tổng mức đầu tư 506.686 triệu đồng, từ ngân sách Thành phố (Dự án nằm trong danh mục các dự án xây dựng cơ bản cấp thành phố dự kiến triển khai trong giai đoạn 2023-2023 và được dự nguồn cụ thể tại Phụ lục số 6.1 của Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố về việc cập nhật điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Thành phố. Cụ thể trong giai đoạn 2021-2025, Ngân sách Thành phố dự kiến bố trí khoảng 250 tỷ đồng). UBND Thành phố có trách nhiệm trong việc đảm bảo sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố; đồng thời rà soát, đề xuất phương án cân đối bố trí phần vốn còn lại trong giai đoạn tiếp theo.

8. Một số nội dung khác đề nghị UBND Thành phố:

(1) UBND Thành phố chỉ đạo để đánh giá cụ thể về khả năng cân đối nguồn lực và sắp xếp thứ tự ưu tiên, lựa chọn dự án để triển khai trước đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế kinh tế - xã hội của huyện.

(2) Sau khi được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư, đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo đánh giá đầy đủ các yếu tố kinh tế kỹ thuật để lựa chọn phương án cho

phù hợp, tiết kiệm, phối hợp với các đơn vị liên quan để khớp nối các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng có liên quan đảm bảo đồng bộ tránh chồng chéo trong quá trình đầu tư và tránh để thất thoát, lãng phí. Đồng thời cũng cần xác định rõ việc thiết kế kiến trúc hai bên đường, đảm bảo khi triển khai dự án, tuyến phố mới có cảnh quan văn minh, đồng bộ gắn liền với chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu, không có các công trình siêu mỏng, siêu méo, phát huy hiệu quả các hạng mục hai bên tuyến đường đi qua.

(3) Chủ đầu tư báo cáo làm rõ hình thức nút giao với tuyến đường Quốc lộ 1B (Đường Vành đai 3 mới), thống nhất phạm vi thực hiện Dự án Xây dựng tuyến đường liên xã Ninh Hiệp - Phù Đồng - Trung Mậu theo quy hoạch (tránh trùng lặp khối lượng 2 dự án), chủ động liên hệ với cơ quan quản lý tuyến đường Quốc lộ 1B thỏa thuận phương án thiết kế.

(4) Chỉ đạo rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành. Tuân thủ nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường...

(5) Nghiên cứu phương án thiết kế, bố trí các đảo, vịnh làm điểm trung chuyển, tập kết rác thải, điểm sạc pin xe điện, điểm dừng xe bus, điểm đón trả khách của người dân, taxi...

(6) Về đánh giá tác động môi trường: Dự án thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường trình UBND Thành phố thẩm định, phê duyệt theo quy định tại Luật bảo vệ môi trường năm 2020.

Đề đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, Ban Đô thị HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố, UBND huyện Gia Lâm giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

- Sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố; đồng thời nêu rõ thứ tự ưu tiên của các dự án, đề xuất phương án cân đối vốn bảo đảm bố trí phần vốn còn lại trong giai đoạn tiếp theo.

- Phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư (nêu rõ số trường hợp tái định cư) để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế đến mức tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần.



PHỤ LỤC 12

BÁO CÁO THẨM TRA

Về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Mở rộng Quốc lộ 3 theo quy hoạch (đoạn từ nút giao đường 18 đến ngã ba đường vào đền Sóc) huyện Sóc Sơn

(Kèm theo Báo cáo số: 150/BC-BĐT ngày 19/9/2023 của Ban Đô thị HĐND TP)

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 314/TTr-UBND ngày 25/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Mở rộng Quốc lộ 3 theo quy hoạch (đoạn từ nút giao đường 18 đến ngã ba đường vào đền Sóc) huyện Sóc Sơn.

2. Tờ trình số 355/TTr-UBND ngày 15/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025 của thành phố Hà Nội.

4. Quyết định số 2782/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND Thành phố giao nhiệm vụ lập Báo cáo đề xuất Chủ trương đầu tư Dự án Mở rộng Quốc lộ 3 theo quy hoạch (đoạn từ nút giao đường 18 đến ngã ba đường vào đền Sóc) huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

5. Báo cáo số 411/BC-KH&ĐT ngày 15/8/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Mở rộng Quốc lộ 3 theo quy hoạch (đoạn từ nút giao đường 18 đến ngã ba đường vào đền Sóc) huyện Sóc Sơn.

6. Các tài liệu khác liên quan:

- Hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Mở rộng Quốc lộ 3 theo quy hoạch (đoạn từ nút giao đường 18 đến ngã ba đường vào đền Sóc) huyện Sóc Sơn do UBND huyện Sóc Sơn lập.

- Văn bản tham gia ý kiến thẩm định của UBND huyện Sóc Sơn và các Sở: Giao thông vận tải, Xây dựng, Quy hoạch - Kiến trúc, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính.

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình 314/TTr-UBND ngày 25/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng Mở rộng Quốc lộ 3 theo quy hoạch (đoạn từ nút giao đường 18 đến ngã ba đường vào đền Sóc) huyện Sóc Sơn.

2. Nhóm Dự án: Nhóm B.

3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng tuyến đường nhằm hoàn thiện mạng lưới giao thông theo quy hoạch, tuyến đường là trục dọc chính nối vùng trung tâm thủ đô đến các tỉnh phía Bắc được thuận lợi, đồng thời tạo không gian phát triển vùng trung tâm huyện Sóc Sơn là đô thị vệ tinh của Thủ đô Hà Nội. Qua đó, từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh của huyện Sóc Sơn nói riêng và của thành phố Hà Nội nói chung.

4. Quy mô đầu tư:

- Xây dựng tuyến đường theo quy mô quy hoạch là đường chính đô thị chủ yếu. Chiều dài tuyến $L = 6,73\text{km}$, mặt cắt ngang $B = 52\text{m}$:

+ Điểm đầu: Km19+640 Quốc lộ 3 là vị trí giao cắt với Quốc lộ 18 (cầu vượt Quốc lộ 18) thị trấn Phú Lỗ, huyện Sóc Sơn.

+ Điểm cuối: Km26+370 Quốc lộ 3 là ngã 3 giao với đường vào đền Sóc, xã Phú Linh, huyện Sóc Sơn.

- Đầu tư đồng bộ các công trình hạ tầng kỹ thuật trên tuyến.

5. Tên chủ đầu tư: UBND huyện Sóc Sơn.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

7. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 1.482.131 triệu đồng.

8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách Thành phố.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2024-2027.

10. Hình thức đầu tư dự án: Mở rộng, nâng cấp, cải tạo.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết: Theo quy hoạch, tuyến Quốc lộ 3 (đoạn từ nút giao đường 18 đến ngã ba đường vào đền Sóc Sơn) là tuyến đường liên khu vực kết nối khu đô thị vệ tinh Sóc Sơn với sân bay Nội Bài, các khu đô thị Bắc sông Hồng, trung tâm Thành phố thông qua tuyến đường Võ Nguyên Giáp. Việc đầu tư tuyến đường sẽ góp phần hoàn thiện tuyến đường trục quan trọng trong khu đô thị vệ tinh Sóc Sơn, giúp khơi thông hệ thống hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho phát triển nhiều dự án quan trọng và hoàn thiện kết nối giao thông với các tuyến đường đã và đang thực hiện như tuyến đường tỉnh lộ 131 đến Quốc lộ 3, dự án đoạn 1 tuyến đường nối khu Đô thị vệ tinh với đường Võ Nguyên Giáp hiện đã được phê duyệt chủ trương đầu tư. Từ thực tế nêu trên, việc triển khai Dự án Mở rộng Quốc lộ 3 theo quy hoạch (đoạn từ nút giao đường 18 đến ngã ba đường vào đền Sóc) huyện Sóc Sơn là cần thiết.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Điều 9 Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020.

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được phê duyệt: Phù hợp với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế của huyện Sóc Sơn, của thành phố Hà Nội. Vị trí, hướng tuyến và quy mô tuyến đường theo hồ sơ đề xuất là phù hợp với định hướng của Quy hoạch chung xây dựng thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/07/2011; Quy hoạch giao thông vận tải thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/03/2016; Quy hoạch chung xây dựng huyện Sóc Sơn, tỷ lệ 1/10000 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2967/QĐ-UBND ngày 29/6/2015.

4. Sự phù hợp tiêu chí phân loại dự án: Dự án có tổng mức đầu tư là 1.482.131 triệu đồng phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm B thuộc lĩnh vực giao thông theo Điều 9 Luật đầu tư công.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư: Theo báo cáo của UBND Thành phố dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững: dự án hoàn thành sẽ góp phần hoàn thiện mạng lưới hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện Sóc Sơn, tăng khả năng kết nối hạ tầng giao thông với các tuyến đường giao thông chính trên địa bàn huyện, từ đó góp phần thúc đẩy giao thương hàng hóa, dịch vụ công cộng, dịch vụ du lịch, tạo đà phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương.

7. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án có tổng mức đầu tư 1.482.131 triệu đồng, từ ngân sách Thành phố (Dự án nằm trong danh mục dự án đầu tư xây dựng cơ bản dự kiến đầu tư giai đoạn 2021-2025 của thành phố Hà Nội được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội thông qua tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/07/2023. Trong giai đoạn 2021-2025, Thành phố dự kiến bố trí cho Dự án khoảng 450 tỷ để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, chuẩn bị đầu tư Dự án). UBND Thành phố có trách nhiệm trong việc đảm bảo sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố; đồng thời rà soát, đề xuất phương án cân đối bố trí phần vốn còn lại trong giai đoạn tiếp theo.

8. Một số nội dung khác đề nghị UBND Thành phố:

(1) UBND Thành phố chỉ đạo để đánh giá cụ thể về khả năng cân đối nguồn lực và sắp xếp thứ tự ưu tiên, lựa chọn dự án để triển khai trước đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế kinh tế - xã hội của huyện.

(2) Sau khi được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư, đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo đánh giá đầy đủ các yếu tố kinh tế kỹ thuật để lựa chọn phương án cho phù hợp, tiết kiệm, phối hợp với các đơn vị liên quan để khớp nối các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng có liên quan đảm bảo đồng bộ tránh chồng chéo trong quá trình đầu tư và tránh để thất thoát, lãng phí. Đồng thời cũng cần xác định rõ việc thiết kế kiến trúc hai bên đường, đảm bảo khi triển khai dự án, tuyến phố mới có cảnh quan văn minh, đồng bộ gắn liền với chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu, không có các công trình siêu mỏng, siêu méo, phát huy hiệu quả các hạng mục hai bên tuyến đường đi qua.

(3) Dọc trên tuyến dự kiến bố trí tuyến đường sắt và ga đường sắt đô thị số 2 (đi nội), Chủ đầu tư cần liên hệ với các cơ quan quản lý đường sắt đô thị, đảm bảo an toàn, khớp nối với phương án đầu tư xây dựng của hệ thống đường sắt đô thị.

(4) Chỉ đạo rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành. Tuân thủ nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường...

(5) Nghiên cứu phương án thiết kế, bố trí các đảo, vịnh làm điểm trung chuyển, tập kết rác thải, điểm sạc pin xe điện, điểm dừng xe bus, điểm đón trả khách của người dân, taxi...

(6) Về đánh giá tác động môi trường: Dự án thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường trình UBND Thành phố thẩm định, phê duyệt theo quy định tại Luật bảo vệ môi trường năm 2020.

Đề đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, Ban Đô thị HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố, UBND huyện Sóc Sơn giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

- Sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố; đồng thời nêu rõ thứ tự ưu tiên của các dự án, đề xuất phương án cân đối vốn bảo đảm tiến độ triển khai dự án.

- Phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư (nêu rõ số trường hợp tái định cư) để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế đến mức tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần.



PHỤ LỤC 13
BÁO CÁO THẨM TRA

**Về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước
mưa lưu vực Tả sông Nhuệ - Giai đoạn I**

(Kèm theo Báo cáo số: 150/BC-BĐT ngày 19/9/2023 của Ban Đô thị HĐND TP)

I. Hồ sơ trình.

1. Tờ trình số 312/TTr-UBND ngày 25/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực Tả sông Nhuệ - Giai đoạn I.

2. Tờ trình số 355/TTr-UBND ngày 15/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của UBND thành phố Hà Nội giao nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực thoát nước và thu gom, xử lý nước thải.

4. Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố.

5. Báo cáo thẩm định số 423/BC-KH&ĐT ngày 16/8/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực Tả sông Nhuệ - Giai đoạn I.

6. Các tài liệu khác liên quan:

- Hồ sơ pháp lý giai đoạn lập chủ trương đầu tư, kèm theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực Tả sông Nhuệ - Giai đoạn I (đã chỉnh sửa, hoàn thiện theo ý kiến của các sở/ngành/quận/huyện).

- Các văn bản tham gia ý kiến thẩm định của UBND các quận/huyện: 2009/UBND-TNMT ngày 03/7/2023 của UBND quận Bắc Từ Liêm, 1728/UBND-TNMT ngày 14/6/2023 của UBND quận Nam Từ Liêm, 1248/UBND-QLĐT ngày 26/5/2023 của UBND quận Hà Đông, 1086/UBND-TCKH ngày 25/5/2023 của UBND huyện Thanh Trì; các sở: 2888/STC-TCĐT ngày 25/5/2023 của Sở Tài chính, 2632/QHKT-HTKT ngày 12/6/2023 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc, 3490/SXD-KHĐT ngày 25/5/2023 của Sở Xây dựng, 2913/SGTVT-KHTC ngày 08/6/2023 của Sở Giao thông Vận tải, 1615/SNN-KHTC ngày 06/6/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT, 4047/STNMT-QHKHSDĐ ngày 06/6/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

II. Nội dung đề xuất tại Tờ trình số 312/TTr-UBND ngày 25/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực Tả sông Nhuệ - Giai đoạn I.

2. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

3. Mục tiêu đầu tư: Cụ thể hóa quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050, quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, quy hoạch phân khu S3, S4, GS, tỷ lệ 1/2000 được duyệt, Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND Thành phố về Phát triển hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025; nhằm hoàn thiện hệ thống thoát hạ tầng thoát nước theo quy hoạch được duyệt, tăng kết nối các lưu vực thoát nước để đưa về đầu nối, từng bước giải quyết ngập úng; cải thiện môi trường sống của người dân tại các quận Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm, Hà Đông, huyện Thanh Trì nói riêng và môi trường chung của Thành phố.

4. Quy mô đầu tư (dự kiến):

- Đầu tư xây dựng kênh, cống thoát nước:

+ Tiểu lưu vực Cổ Nhuế: Kè cứng hóa kênh với chiều dài khoảng 2,77km, bao gồm: Kênh Cổ Nhuế từ đường Hoàng Tăng Bí đến tuyến cống hóa mương tiêu Hà Nội chiều dài khoảng 2,3km; kênh Quyết Thắng Tân Trào dài khoảng 0,47km.

+ Tiểu lưu vực Mỹ Đình: Kè cứng hóa kênh Đồng Bông 1 từ Đình Thôn (Vũ Quỳnh kéo dài) đến đường Lê Quang Đạo chiều dài khoảng 0,33km.

+ Tiểu lưu vực Mễ Trì: Kè cứng hóa kênh Đồng Bông 2 từ Đại lộ Thăng Long đến sông Nhuệ chiều dài khoảng 1,25km.

+ Tiểu lưu vực Ba Xã: Kè cứng hóa các tuyến kênh dài khoảng 3,22km, bao gồm: Kênh trục thoát nước từ đường Chiến Thắng, qua đại lộ Chu Văn An đến hồ Thanh Liệt chiều dài khoảng 2,35km; kênh Cầu Bươu đoạn từ kênh N1 đến sông Nhuệ dài khoảng 0,87km; Xây dựng tuyến cống dưới đường Chiến Thắng từ đường Trần Phú đến tuyến kênh đề xuất dài khoảng 0,97km.

- Đầu tư xây dựng trạm bơm:

+ Tiểu lưu vực Mỹ Đình: Nâng công suất trạm bơm Đồng Bông 1 từ 8m³/s lên 20m³/s.

+ Tiểu lưu vực Ba Xã: Xây dựng trạm bơm Ba Xã công suất 14m³/s.

- Đầu tư xây dựng hồ Cổ Nhuế 2 có diện tích khoảng 7,2ha.

5. Tên chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Các quận: Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm, Hà Đông và huyện Thanh Trì.

7. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 1.476.800 triệu đồng.

8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách Thành phố.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2024-2027.

10. Hình thức đầu tư dự án: Đầu tư xây mới.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết:

Những năm gần đây, thực trạng hạ tầng thoát nước của thành phố Hà Nội nói chung, lưu vực Tả Nhuệ nói riêng đã không phát triển tương ứng với tốc độ đô thị hóa nhanh {việc đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng chưa được đồng bộ (bao gồm hệ thống thu gom thoát nước); hiện tại các công trình thoát nước lưu vực Tả Nhuệ chủ yếu phục vụ mục đích nông nghiệp, chưa phải cho thoát nước đô thị; các công trình đầu mối, trục tiêu chính chưa được đầu tư xây dựng để đáp ứng nhu cầu thoát nước}; năng lực thoát nước của lưu vực vẫn bị hạn chế dẫn đến tình trạng ngập úng xảy ra thường xuyên khi có mưa lớn. Do vậy, việc đầu tư Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực Tả sông Nhuệ - Giai đoạn I là hết sức cần thiết và cấp bách, góp phần hoàn thiện hệ thống hạ tầng theo quy hoạch, đảm bảo thoát nước, từng bước giải quyết ngập úng cho khu vực theo quy hoạch đã phê duyệt và cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường, cảnh quan đô thị.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án:

Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019 và Điều 9 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được duyệt:

Phù hợp với Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của UBND thành phố Hà Nội giao nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực thoát nước và thu gom, xử lý nước thải; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố.

4. Sự phù hợp về tiêu chí phân loại dự án:

Dự án có tổng mức đầu tư dự án (dự kiến) là 1.476.800 triệu đồng phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm B thuộc lĩnh vực cấp thoát nước theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư:

Đề nghị rà soát, cập nhật đầy đủ và bổ sung thuyết minh rõ về các hạng mục, nội dung đã được phê duyệt tại các chương trình, dự án khác (bao gồm các hạng mục đã và đang đầu tư của các dự án Khu đô thị trên phạm vi của dự án); đồng thời bổ sung cam kết Dự án và các nội dung đề xuất đầu tư của Dự án đảm bảo không trùng lặp, chồng lấn với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững:

Giải quyết tình trạng ngập lụt của khu vực và của Thành phố, cải thiện ô nhiễm môi trường, nâng cao năng lực thoát nước cho khu vực được cải tạo nói riêng và từng bước đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thoát nước mưa của Thành phố theo quy hoạch được duyệt; cải thiện môi trường sống của người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương; có giá trị sử dụng cho toàn xã hội, giá trị cụ thể về lợi ích do đầu tư mang lại là một sản phẩm tổng hợp về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng.

7. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

Dự án thuộc danh mục công trình trọng điểm, nguồn vốn thực hiện trong giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố đã được dự kiến là 884 tỷ đồng.

8. Một số nội dung khác.

Đề đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, Ban Đô thị HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

(1) Làm rõ nội dung đã nêu tại Mục 5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư của phụ lục thẩm tra này.

(2) Về quy mô đầu tư:

- Tại Phụ lục 10 ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố và Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND Thành phố về Phát triển hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 (Phụ lục số 01, mục II, số thứ tự 1.4): Tên dự án không có cụm từ “Giai đoạn I”; quy mô đầu tư bao gồm hệ thống bổ cập tiếp nước sông Tô Lịch. Tuy nhiên, tại Tờ trình số 312/TTr-UBND ngày 25/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội: Tên Dự án có cụm từ “Giai đoạn I”; chưa đề cập nội dung “hệ thống bổ cập tiếp nước sông Tô Lịch”. Do vậy, đề nghị:

+ Làm rõ phạm vi, quy mô của toàn Dự án (bao gồm cả Giai đoạn I).

+ Bổ sung văn bản pháp lý của việc phân chia Dự án thành các giai đoạn thực hiện để làm cơ sở rà soát tổng mức đầu tư; lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án theo loại nhóm cho phù hợp theo quy định tại Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; tổ chức triển khai thực hiện thủ tục theo đúng trình tự quy định trong trường hợp khi có nhiều giai đoạn thực hiện Dự án sẽ thuộc đối tượng nhóm A {vì tổng mức đầu tư dự án (dự kiến) giai đoạn I: 1.476.800 triệu đồng sát mức tiệm cận với dự án nhóm A quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Đầu tư công (1.500 tỷ đồng)}.

- Sở Xây dựng đã giải trình tại Tờ trình số 187/TTr-SXD (KHĐT) ngày 31/7/2023 theo đề nghị của Sở Quy hoạch - Kiến trúc tại văn bản số 2632/QHKT-HTKT ngày 12/6/2023: “... Việc đề xuất xây dựng đường quản lý kênh là phù hợp với các quy hoạch phân khu được duyệt” Tuy nhiên, trong báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và Tờ trình số 312/TTr-UBND ngày 25/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội: Quy mô đầu tư dự kiến chưa đề cập hạng mục “đường quản lý dọc kênh”. Do vậy, đề nghị làm rõ quy mô dự kiến của Dự án có hay không có hạng mục “đường quản lý dọc kênh”.

(3) Đề nghị làm rõ phương án giải phóng mặt bằng để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế đến mức tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần.

(4) Rà soát yếu tố nhạy cảm về môi trường {phần diện tích đất thu hồi để thực hiện Dự án (khoảng 18,51 ha đất nông nghiệp) hoàn toàn (hoặc một phần) là đất trồng lúa nước 02 vụ trở lên, đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản} đảm bảo tiêu chí thuộc đối tượng quy định tại Điều 28 và khoản 1 Điều 30 Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020; điểm d khoản 4 Điều 25 Nghị định số 08/2022/NĐ-

CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số 4047/STNMT-QHKHSDĐ ngày 06/6/2023.

(5) Bổ sung văn bản của Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi Sở Xây dựng đề nghị hoàn thiện hồ sơ chủ trương đầu tư đối với Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực Tả sông Nhuệ - Giai đoạn 1 (Do dự án được đề nghị hoàn thiện hồ sơ đề cập tại văn bản số 3449/KH&ĐT-HT ngày 06/7/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi Sở Xây dựng là của dự án khác).

(6) Theo văn bản số 1728/UBND-TNMT ngày 14/6/2023 của UBND quận Nam Từ Liêm v/v cung cấp các thông tin liên quan đến xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực Tả sông Nhuệ - Giai đoạn I: Dự án thuộc ô đất quy hoạch ký hiệu M2 (mương) theo Quy hoạch phân khu Liên hợp thể thao quốc gia tỷ lệ 1/2000 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1969/QĐ-UBND ngày 04/3/2013. Do vậy, đề nghị làm rõ việc sử dụng đất tạm thời của tổ chức/cá nhân để đảm bảo tính khả thi khi thi công công trình. Nếu có đề nghị nêu rõ tên tổ chức/cá nhân và bổ sung văn bản liên quan đến thỏa thuận nội dung này theo quy định của pháp luật về dân sự và Điều 56 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

(7) Theo văn bản số 2009/UBND-TNMT ngày 03/7/2023 của UBND quận Bắc Từ Liêm đã đề cập: Dự án không nằm trong danh mục các dự án được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 quận Bắc Từ Liêm tại Quyết định số 1496/QĐ-UBND ngày 14/3/2023; văn bản số 1728/UBND-TNMT ngày 14/6/2023 của UBND quận Nam Từ Liêm v/v cung cấp các thông tin liên quan đến xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực Tả sông Nhuệ - Giai đoạn I: Dự án chưa có danh mục đăng ký nhu cầu sử dụng đất trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 quận Nam Từ Liêm. Do vậy, đề nghị rà soát, cập nhật phân diện tích đất dự kiến phục vụ thực hiện đầu tư dự án vào Quy hoạch sử dụng đất, danh mục Kế hoạch sử dụng đất, trình UBND Thành phố phê duyệt.

(8) Làm rõ cơ sở xây dựng khái toán phần xây dựng cơ bản, trong đó xác định căn cứ lập chi phí, cơ sở xác định khối lượng chủ yếu.



PHỤ LỤC 14 **BÁO CÁO THẨM TRA**

**Về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước
quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ**

(Kèm theo Báo cáo số: 150/BC-BĐT ngày 19/9/2023 của Ban Đô thị HĐND TP)

I. Hồ sơ trình.

1. Tờ trình số 313/TTr-UBND ngày 25/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ.

2. Tờ trình số 355/TTr-UBND ngày 15/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Quyết định số 3638/QĐ-UBND ngày 04/10/2022 của UBND thành phố Hà Nội giao nhiệm vụ lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực thoát nước và thu gom, xử lý nước thải.

4. Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố.

5. Báo cáo thẩm định số 422/BC-KH&ĐT ngày 16/8/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ.

6. Các tài liệu khác liên quan:

- Hồ sơ pháp lý giai đoạn lập chủ trương đầu tư, kèm theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ (đã chỉnh sửa, hoàn thiện theo ý kiến của các sở/ngành/quận/huyện).

- Các văn bản tham gia ý kiến thẩm định của UBND các quận/huyện: số 1457/UBND-QLĐT ngày 14/6/2023 của UBND quận Hà Đông, số 1234/UBND-TNMT ngày 16/6/2023 của UBND huyện Hoài Đức, số 1280/UBND-QLĐT ngày 21/6/2023 của UBND huyện Thanh Oai; của các Sở: số 2687/QHKT-HTKT ngày 14/6/2023 của Sở Quy hoạch Kiến trúc, số 1705/SNN-KHTC ngày 12/6/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, số 4178/STNMT-QHKHSDĐ ngày 12/6/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường, số 3300/STC-TCĐT ngày 12/6/2023 của Sở Tài chính, số 3994/SXD-KHĐT ngày 09/6/2023 của Sở Xây dựng, số 2919/SGTVT-KHTC ngày 08/6/2023 của Sở Giao thông Vận tải.

II. Nội dung đề xuất tại Tờ trình số 313/TTr-UBND ngày 25/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ.

2. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

3. Mục tiêu đầu tư: Cụ thể hóa quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050, quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, quy hoạch phân khu S3, S4, GS, tỷ lệ 1/2000 được duyệt, Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND Thành phố về Phát triển hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025; nhằm hoàn thiện hệ thống thoát hạ tầng thoát nước theo quy hoạch được duyệt, tăng kết nối các lưu vực thoát nước để đưa về đầu nối, từng bước giải quyết ngập úng; cải thiện môi trường sống của người dân tại các quận/huyện: Nam Từ Liêm, Hà Đông, Hoài Đức và Thanh Oai nói riêng và môi trường chung của Thành phố.

4. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư xây dựng tiểu lưu vực Khe Tang:

+ Công hóa các tuyến mương từ ngõ 42 Ba La đến ngách 13 Ngõ Ga dài khoảng 370m.

+ Cải tạo tuyến kênh hở thoát nước Cầu Khâu từ QL21B đến kênh Khe Tang khoảng 2.450m.

+ Xây dựng tuyến cống trên đường QL21B bắt đầu từ Ngã 3 Ba La đến cống Cầu Khâu dài khoảng 2.110m.

- Đầu tư xây dựng tiểu lưu vực Yên Nghĩa:

+ Cải tạo tuyến kênh hở thoát nước (kênh Cầu Triền) bắt đầu từ đường Đồng Tiến kết nối sông Nhuệ dài khoảng 3.100m.

+ Công hóa tuyến mương hở từ Phố Đông đến đường Đồng Tiến dài khoảng 1.025m.

+ Xây dựng các tuyến cống kết nối hồ điều hòa dài khoảng 895m.

+ Nạo vét kênh Đông La từ hồ Yên Nghĩa 3 về hồ Yên Nghĩa 2 dài khoảng 2.600m.

+ Xây dựng các hồ điều hòa với tổng diện tích khoảng 18,8ha bao gồm: hồ điều hòa Yên Nghĩa 3 tại xã La Phù kết nối kênh Cầu Triền và kênh Đông La, diện tích khoảng 8,8ha; hồ điều hòa Yên Nghĩa 2 cuối kênh Đông La, trước trạm bơm Đông La, diện tích khoảng 10,0ha.

5. Tên chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Các quận: Hà Đông, Nam Từ Liêm; các huyện: Hoài Đức, Thanh Oai.

7. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 1.438.151 triệu đồng.

8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách Thành phố.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2024-2027.

10. Hình thức đầu tư dự án: Đầu tư cải tạo, xây mới.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết:

Hiện trạng hệ thống thoát nước mưa: theo lưu vực sông, toàn bộ Hà Nội được chia thành 03 vùng tiêu thoát lũ chính. Các lưu vực chủ yếu tiêu thoát theo hệ thống thoát nước thủy lợi, hệ thống thoát nước đô thị được hình thành theo các tuyến đường; hệ thống thoát nước các khu dân cư đã được xây dựng nhưng chưa có sự kết nối với hệ thống thoát nước bên ngoài. Do vậy, những năm gần đây, tình trạng ngập úng ở thành phố Hà Nội xảy ra thường xuyên, đặc biệt là những khu vực ngoại thành Hà Nội (trong đó có tiểu lưu vực Yên Nghĩa và tiểu lưu vực Khe Tang thuộc lưu vực Hữu Nhuệ), nơi đang có tốc độ phát triển cơ sở hạ tầng nhanh nhưng chưa phát triển đồng bộ với hệ thống chung, đặc biệt là hệ thống thoát nước. Để giải quyết tình trạng ngập úng việc đầu tư tại Tiểu lưu vực Yên Nghĩa và Tiểu lưu vực Khe Tang thuộc Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ là hết sức cần thiết nhằm giảm thiểu ngập úng, nâng cao năng lực thoát nước, cải thiện ô nhiễm môi trường góp phần nâng cao đời sống sức khỏe, tinh thần của người dân trong khu vực được cải tạo nói riêng và từng bước đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thoát nước mưa lưu vực hữu sông Nhuệ.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án:

Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019 và Điều 9 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được duyệt:

Phù hợp với Quyết định số 3638/QĐ-UBND ngày 04/10/2022 của UBND thành phố Hà Nội giao nhiệm vụ lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực thoát nước và thu gom, xử lý nước thải; Nghị quyết số

12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố.

4. Sự phù hợp về tiêu chí phân loại dự án:

Dự án có tổng mức đầu tư dự án (dự kiến) là 1.438.151 triệu đồng phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm B thuộc lĩnh vực cấp thoát nước theo khoản 2 Điều 9 Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư:

Đề nghị rà soát, cập nhật đầy đủ và bổ sung thuyết minh rõ về các hạng mục, nội dung đã được phê duyệt tại các chương trình, dự án khác (bao gồm Trạm bơm Yên Nghĩa); đồng thời bổ sung cam kết Dự án và các nội dung đề xuất đầu tư của Dự án đảm bảo không trùng lặp, chồng lấn với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững:

Giải quyết tình trạng ngập lụt nghiêm trọng khu vực và của Thành phố, cải thiện ô nhiễm môi trường nâng cao năng lực thoát nước cho khu vực được cải tạo nói riêng và từng bước đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thoát nước mưa của Thành phố theo quy hoạch; cải thiện môi trường sống của người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của địa phương; có giá trị sử dụng cho toàn xã hội, giá trị cụ thể về lợi ích do đầu tư mang lại là một sản phẩm tổng hợp về chính trị, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng.

7. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

Dự án thuộc danh mục công trình trọng điểm, nguồn vốn thực hiện trong giai đoạn 2021-2-25 tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố đã được dự kiến là 952 tỷ đồng.

8. Một số nội dung khác:

Đề đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, Ban Đô thị HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

(1) Làm rõ nội dung đã nêu tại Mục 5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư của phụ lục thẩm tra này.

(2) Về phạm vi địa điểm thực hiện Dự án: Tại Phụ lục 10 ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố: Địa điểm thực hiện dự án thuộc địa bàn quận Hà Đông. Tuy nhiên tại Tờ trình số 313/TTr-UBND ngày 25/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ và Báo cáo thẩm định số 422/BC-KH&ĐT ngày 16/8/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư: địa điểm thực hiện dự án là các quận: Hà Đông, Nam Từ Liêm; các huyện: Hoài Đức, Thanh Oai. Do vậy, đề nghị rà soát, cập nhật thông tin để đảm bảo tính thống nhất, phù hợp.

(3) Về đề xuất quy mô đầu tư của Dự án:

Tại Phụ lục 10 ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố và Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND Thành phố về Phát triển hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 (Phụ lục số 01, mục II, số thứ tự 1.3), quy mô đầu tư bao gồm các nội dung: (a) Lưu vực Yên Nghĩa: Hồ đầm 39ha, hồ đh 52,96ha; (b) Lưu vực Khe Tang: 75,3km cống. Tuy nhiên, nội dung tại Tờ trình số 313/TTr-UBND ngày 25/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội:

+ Chưa đề cập nội dung “hồ đầm 39ha”. Làm rõ lại tên này.

+ Đã đề xuất xây dựng các hồ điều hòa với tổng diện tích 18,8ha tại tiểu lưu vực Yên Nghĩa (khác so với quy mô nêu tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND Thành phố: 52,96ha tại tiểu lưu vực Yên Nghĩa).

+ Đã đề xuất các nội dung: cải tạo tuyến kênh hở, nạo vét kênh. Tuy nhiên, quy mô nêu tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND Thành phố không có nội dung này.

+ Tổng chiều dài xây mới các tuyến cống: chưa thống nhất với quy mô nêu tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND Thành phố.

(4) Về hình thức đầu tư:

Tại Phụ lục 10 ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố: Hình thức đầu tư

là Dự án mới. Tuy nhiên, hình thức đầu tư nêu tại Mục 9 Tờ trình số 313/TTr-UBND ngày 25/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội là: Đầu tư cải tạo, xây mới. Trong đó, nội dung quy mô đầu tư dự kiến bao gồm cải tạo {Cải tạo tuyến kênh hở thoát nước Cầu Khâu từ QL21B đến kênh Khe Tang khoảng 2.450m; Cải tạo tuyến kênh hở thoát nước (kênh Cầu Triền) bắt đầu từ đường Đồng Tiến kết nối sông Nhuệ dài khoảng 3.100m}.

(5) Rà soát các đề nghị của sở/ngành, UBND quận, huyện tại các văn bản tham gia ý kiến thẩm định chủ trương đầu tư dự án và bổ sung báo cáo về kết quả thực hiện đầy đủ các đề nghị của sở/ngành, UBND quận, huyện:

(6) Làm rõ nội dung giải trình “việc đề xuất xây dựng đường quản lý kênh là phù hợp với các quy hoạch phân khu được phê duyệt” (Lý do: Trong quy mô đầu tư không có hạng mục đầu tư “đường quản lý kênh”).

(7) Về đánh giá sơ bộ tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật đã giải trình: “Trong dự án dự kiến thu hồi và giải phóng mặt bằng đất nông nghiệp khoảng 21,103ha, trong đó có khoảng 14,772ha là đất trồng đào (cây đào thê), khoảng 6,331ha là đất trồng cây hoa màu, đất kênh mương thủy lợi...” và nhận định luôn “Như vậy, dự án có diện tích thu hồi đất trồng lúa <10ha” là chưa chính xác. Do vậy, đề nghị rà soát yếu tố nhạy cảm về môi trường đảm bảo tiêu chí thuộc đối tượng quy định tại Điều 28 và khoản 1 Điều 30 Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020 (diện tích đất chuyển đổi mục đích sử dụng đảm bảo là đất trồng lúa nước 02 vụ trở lên); điểm đ khoản 4 Điều 25 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

(8) Việc phối hợp với các Công ty TNHH MTV ĐTPT Thủy lợi sông Nhuệ, sông Đáy và các đơn vị liên quan rà soát kỹ hạ tầng tiêu thoát nước (gồm nước thải, nước mưa, các hồ điều hòa...) trong lưu vực dự án nghiên cứu đề xuất các hạng mục đầu tư cho phù hợp để đảm bảo yêu cầu thoát nước chung của khu vực theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại văn bản số 1705/SNN-KHTC ngày 12/6/2023 v/v xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ.

(9) Giải trình bổ sung chi tiết các nội dung theo ý kiến của Sở Giao thông Vận tải tại văn bản số 2919/SGTVT-KHYC ngày 08/6/2023 về việc tham gia ý kiến thẩm định đề xuất Dự án (chưa đề xuất vị trí, quy mô cụ thể, đánh giá các tác động ảnh hưởng của dự án liên quan đến các công trình giao thông hiện hữu cũng như theo quy hoạch, giải pháp thiết kế hoàn trả,...)

(10) Đề nghị làm rõ phương án giải phóng mặt bằng để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế đến mức tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần.

(11) Bổ sung văn bản tham gia ý kiến thẩm định của UBND quận Nam Từ Liêm theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 2580/KH&ĐT-HT ngày 25/5/2023 về việc lấy ý kiến thẩm định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ (trong hồ sơ pháp lý chưa được đính kèm văn bản tham gia ý kiến thẩm định của UBND quận Nam Từ Liêm).

(12) Làm rõ cơ sở xây dựng khái toán phần xây dựng cơ bản, trong đó xác định căn cứ lập chi phí, cơ sở xác định khối lượng chủ yếu.

(13) Rà soát, làm rõ tính phù hợp của quy hoạch phân khu đô thị S3, GS đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với hạng mục công hóa tuyến mương hở từ phố Đông đến đường Đồng Tiến.

(14) Giải trình rõ về việc thoát nước ra sông Nhuệ, nhưng giai đoạn sau lại điều chỉnh ra sông Đáy... Hướng thoát nước của lưu vực Khe Tang và lưu vực Yên Nghĩa; Đánh giá mức độ ảnh hưởng của Dự án liên quan đến Trạm bơm Yên Nghĩa; đối với hồ Yên Nghĩa 2 cần làm rõ nhu cầu, quy mô, mục đích, để đầu tư dự án hiệu quả.

(15) Cập nhật bổ sung danh mục các hệ thống xử lý nước thải tập trung đã hoàn thành và đi vào vận hành tại khu vực triển khai thực hiện Dự án.



PHỤ LỤC 15 **BÁO CÁO THẨM TRA**

Về chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(Kèm theo Báo cáo số: 150/BC-BĐT ngày 19/9/2023 của Ban Đô thị HĐND TP)

I. Hồ sơ trình.

1. Tờ trình số 319/TTr-UBND ngày 29/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

2. Tờ trình số 355/TTr-UBND ngày 15/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của UBND thành phố Hà Nội giao nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực thoát nước và thu gom, xử lý nước thải.

4. Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố.

5. Báo cáo thẩm định số 424/BC-KH&ĐT ngày 16/8/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

6. Các tài liệu khác liên quan:

- Hồ sơ pháp lý giai đoạn lập chủ trương đầu tư, kèm theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Các văn bản tham gia ý kiến thẩm định: số 1403/UBND-QLĐT ngày 09/6/2023 của UBND quận Hà Đông; các sở: 2890/STC-TCĐT ngày 25/5/2023 của Sở Tài chính, 1075/SKHCHN-QLCN ngày 23/5/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ, 2579/QHKT-HTKT ngày 08/6/2023 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc, 3489/SXD-KHĐT ngày 25/5/2023 của Sở Xây dựng, 2724/SGTVT-QLKCHTGT ngày 31/5/2023 của Sở Giao thông Vận tải, 1618/SNN-KHTC ngày 06/6/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT, 4221/STNMT-QHKHSDD ngày 12/6/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

II. Nội dung đề xuất tại Tờ trình số 319/TTr-UBND ngày 29/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

2. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

3. Mục tiêu đầu tư:

Cụ thể hóa các nội dung dự kiến đầu tư của quy hoạch thoát nước Hà Nội và Quy hoạch phân khu S4 tại các khu vực hiện có nguồn nước thải bị ô nhiễm; xây dựng hệ thống xử lý nước thải đồng bộ cho các phường lưu vực Phú Lương, bao gồm: hệ thống mạng lưới đường cống chính, giếng tràn, tuyến cống bao, trạm xử lý nước thải tập trung để làm cơ sở xây dựng hệ thống thoát nước thải riêng hoàn toàn; đầu tư công nghệ tiên tiến, hiện đại đảm bảo nước thải thu gom được xử lý đạt yêu cầu trước khi xả thải ra môi trường.

4. Quy mô đầu tư (dự kiến):

Là công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp I với các hạng mục chủ yếu gồm:

- Hệ thống thu gom nước thải: Hệ thống thoát nước nửa riêng (hệ thống giếng tách, cống bao tự chảy; trạm bơm chuyển tiếp; tuyến cống áp lực). Kích thước các công trình được tính toán đáp ứng lưu lượng lớn nhất theo quy hoạch, với khối lượng dự kiến (trạm bơm chuyển tiếp: 05 trạm; giếng tách nước thải dự kiến: 20 giếng; ga thăm kiểm tra dự kiến: 219 giếng; mạng lưới tuyến cống tự chảy; mạng lưới tuyến cống áp lực); cải tạo kênh tiêu trạm bơm Hữu Hòa.

5. Tên chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Trên địa bàn các phường Nguyễn Trãi, Hà Cầu, Kiến Hưng, Phú Lương và một phần phường Yết Kiêu, Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

7. Tổng mức đầu tư dự án (làm tròn số): 740 tỷ đồng.

8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách Thành phố.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2024-2027.

10. Hình thức đầu tư dự án: Đầu tư xây mới.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết: Hệ thống thoát nước hiện có của quận Hà Đông chưa được đầu tư đồng bộ nên không đáp ứng được quá trình thu gom và xử lý nước thải, trong đó, lưu vực Phú Lương thuộc khu vực đô thị phía Nam sông Hồng (khu vực từ Hữu Nhuệ đến sông Đáy và một phần lưu vực Tả Nhuệ còn lại) với sự hình thành của các khu đô thị lớn đã làm gia tăng áp lực lên hệ thống hạ tầng kỹ thuật

khu vực nói chung, hệ thống thoát nước nói riêng; gia tăng ô nhiễm nguồn nước do nước thải chưa được xử lý, xả vào hệ thống thoát nước chung, sông, mương thoát nước, ao, hồ, đặc biệt là sông Nhuệ. Do vậy, việc đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội là cần thiết.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019 và khoản 1 Điều 9 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được duyệt: Phù hợp với Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 31/5/2017 của Thành ủy về “Tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020 và những năm tiếp theo”; Chương trình số 03 của Thành ủy về “Chỉnh trang đô thị, phát triển đô thị và kinh tế đô thị giai đoạn 2021-2025”. Phù hợp với Quyết định số 725/QĐ-TTg ngày 10/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 4324/QĐ-UBND ngày 16/7/2013 của UBND thành phố Hà Nội ban hành phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị S4. Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của UBND thành phố giao nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực thoát nước và thu gom, xử lý nước thải; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố.

4. Sự phù hợp về tiêu chí phân loại dự án: Dự án có tổng mức đầu tư dự án (làm tròn số) là 740 tỷ đồng phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm B thuộc lĩnh vực cấp thoát nước theo khoản 2 Điều 9 Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư:

- Ngày 16/7/2013, UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 4324/QĐ-UBND phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị S4, trong đó: toàn bộ lưu vực thoát nước phía Đông Nam đường Quốc lộ 6 được thoát về trạm xử lý nước thải Phú Lương (quy mô 76.000m³/ng đêm). Trong giai đoạn đầu khi Thành phố chưa đầu tư xây dựng Trạm xử lý nước thải Phú Lương sẽ bố trí 02 trạm xử lý nước thải trong khu vực (trong đó có 01 trạm được dự kiến bố trí tại phía Nam khu đô thị mới Văn Phú. Tuy nhiên nội dung quy hoạch không xác định cụ thể vị trí của Trạm). Sau khi Thành phố hoàn thành đầu tư xây dựng xong Trạm xử lý nước thải Phú Lương thì các trạm xử lý nước thải nêu trên sẽ được chuyển đổi thành trạm

bơm chuyên bậc, đưa nước thải về trạm xử lý nước thải Phú Lương. Nhằm cụ thể hóa vị trí của Trạm Xử lý nước thải để phù hợp với Quy hoạch phân khu đô thị S4 được duyệt, ngày 28/11/2016 UBND thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 6525/QĐ-UBND phê duyệt điều chỉnh cục bộ QHCT 1/500 tại các ô đất X10, X13, HT01 trong đó xác định vị trí trạm xử lý nước thải tại phía Nam khu đô thị mới Văn Phú được đặt tại ô đất HT01 diện tích 1.424m^2 với quy mô $4.500\text{m}^3/\text{ngày đêm}$. Do vậy đề nghị rà soát, cập nhật bổ sung đầy đủ danh sách các dự án xử lý nước thải (cục bộ và tập trung) có liên quan vào nội dung báo cáo; mối liên quan giữa các dự án đã triển khai (hoặc đã có chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư) và Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Ngày 28/6/2017 UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 3928/QĐ-UBND phê duyệt Dự án Xây dựng hệ thống thoát nước động lực phía Tây Nam quận Hà Đông giao Công ty CP Đầu tư Trung Việt là chủ dự án đầu tư thực hiện dự án. Do vậy, đề nghị rà soát, làm rõ và khẳng định về các hạng mục công trình (bao gồm công trình cống ngầm thoát nước) có chạy qua phạm vi xây dựng của ô đất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội hay không.

- Đề nghị rà soát, cập nhật đầy đủ và bổ sung thuyết minh rõ về các hạng mục, nội dung đã được phê duyệt tại các chương trình, dự án khác (bao gồm các nội dung, hạng mục đã và đang đầu tư các dự án xây dựng Nhà máy xử lý nước thải cục bộ và tập trung); đồng thời khẳng định Dự án và các nội dung đề xuất đầu tư của Dự án đảm bảo không trùng lặp, chồng lấn với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững: Việc đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội góp phần giải quyết bức xúc dân sinh, đảm bảo xử lý môi trường thoát nước trên địa bàn, từng bước hoàn thiện hệ thống thoát nước Thủ đô, phù hợp với sự phát triển của Thành phố.

7. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc danh mục các dự án XDCB cấp Thành phố dự kiến triển khai trong giai đoạn 2023-2025 và được dự nguồn cụ thể tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố đã được dự kiến ngân sách Thành phố giai đoạn 2021-2025 là 350 tỷ đồng.

8. Một số nội dung khác:

Đề đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, Ban Đô thị HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

(1) Làm rõ nội dung đã nêu tại mục 5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư của phụ lục thẩm tra này.

(2) Về quy chuẩn nước thải công nghiệp áp dụng để đánh giá chất lượng nước thải sau xử lý: Chính sửa từ “QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp” thành “QCTĐHN 02:2014/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật về nước thải công nghiệp trên địa bàn Thủ đô Hà Nội” đảm bảo chất lượng nước thải sau xử lý đạt QCTĐHN 02:2014/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật về nước thải công nghiệp trên địa bàn Thủ đô Hà Nội và QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.

(3) Làm rõ Dự án có nằm trong danh mục Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND Thành phố về Phát triển hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 hay không.

(4) Rà soát, thuyết minh tính phù hợp về quy hoạch ngành, quy hoạch phân khu theo Quyết định số 4324/QĐ-UBND ngày 16/7/2013 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị S4 và Quyết định số 6525/QĐ-UBND ngày 28/11/2016 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết 1/500 tại các ô đất X10, X13, HT01.

(5) Đối với các Khu đô thị trên địa bàn quận Hà Đông:

- Cập nhật đầy đủ danh sách các Trạm xử lý nước thải tập trung, cục bộ đã được đầu tư xây dựng (hoặc có quyết định phê duyệt chủ trương) trên địa bàn; cập nhật lại công suất thiết kế của Trạm xử lý nước thải Khu đô thị mới Văn Phú là 4.500 m³/ngày đêm.

- Làm rõ việc vận hành các nhà máy xử lý nước thải đã đầu tư (nếu có) cũng như tiến độ đầu tư xây dựng mới các nhà máy tại các Khu đô thị, sau khi Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đi vào vận hành, trên cơ sở đảm bảo tiết kiệm, tránh lãng phí nguồn lực đầu tư, đồng thời tạo sự công bằng cho người dân khi phải trả kinh phí xử lý nước thải của Thành phố (tránh trùng lặp).

(6) Rà soát, tính toán công suất thiết kế của Nhà máy, trong đó cần làm rõ quy trình công nghệ đảm bảo hiệu quả, khả thi, phù hợp tốc độ phát triển, cũng như tính toán việc điều chỉnh giảm các khu xử lý nước thải tập trung của các khu đô thị khi đã có hệ thống xử lý nước thải tập trung. Việc kết nối dự án với các dự án xử lý nước thải khác khi có sự cố.

(7) Chủ đầu tư cần đảm bảo việc khảo sát, nghiên cứu kỹ các công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm nổi, có phương án khớp nối hạ tầng phát huy hiệu quả dự án, tránh trùng lắp, lãng phí.

(8) Làm rõ cơ sở xây dựng khái toán phần xây dựng cơ bản, trong đó xác định căn cứ lập chi phí, cơ sở xác định khối lượng chủ yếu. Tổng mức đầu tư Dự án chủ đầu tư cần kiểm soát chặt chẽ chi phí đúng theo quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, đảm bảo tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí.

(9) Phương pháp xác định chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cần đảm bảo tuân thủ quy định hiện hành về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; Có hình thức tuyên truyền vận động phù hợp để người dân đồng thuận trong công tác GPMB đảm bảo tiến độ yêu cầu.

PHỤ LỤC 16
BÁO CÁO THẨM TRA
Về chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Sơn Tây, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
(Kèm theo Báo cáo số: 150 BC-BĐT ngày 19/9/2023 của Ban Đô thị HĐND TP)



I. Hồ sơ trình.

1. Tờ trình số 320/TTr-UBND ngày 29/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Sơn Tây, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

2. Tờ trình số 355/TTr-UBND ngày 15/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của UBND thành phố Hà Nội giao nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực thoát nước và thu gom, xử lý nước thải.

4. Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố.

5. Báo cáo thẩm định số 425/BC-KH&ĐT ngày 16/8/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Sơn Tây, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

6. Các tài liệu khác liên quan:

- Hồ sơ pháp lý giai đoạn lập chủ trương đầu tư, kèm theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Sơn Tây, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

- Các văn bản tham gia ý kiến thẩm định: 1000/UBND-TCKH ngày 01/6/2023 của UBND thị xã Sơn Tây; các sở: 2889/STC-TCĐT ngày 25/5/2023 của Sở Tài chính, 1074/SKHCN-QLCN ngày 23/5/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ, 2611/QHKT-HTKT ngày 09/6/2023 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc, 3488/SXD-KHĐT ngày 25/5/2023 của Sở Xây dựng, 2913/SGTVT-KHTC ngày 08/6/2023 của Sở Giao thông Vận tải, 1609/SNN-KHTC ngày 06/6/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT, 4046/STNMT-QHKHSDĐ ngày 06/6/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

II. Nội dung đề xuất tại Tờ trình số 320/TTr-UBND ngày 29/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Sơn Tây, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

2. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

3. Mục tiêu: Xây dựng hệ thống xử lý nước thải cho các phường nội thị thị xã Sơn Tây đồng bộ (khoảng 400ha tại 07/15 phường nội thị của thị xã Sơn Tây: Lê Lợi, Phú Thịnh, Ngô Quyền, Quang Trung, Sơn Lộc, Viên Sơn, Trung Hưng), bao gồm: hệ thống mạng lưới đường cống chính, giếng tràn, tuyến cống bao, trạm xử lý nước thải tập trung làm cơ sở xây dựng hệ thống thoát nước thải riêng hoàn toàn, nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn cho phép trước khi thải ra môi trường. Đảm bảo khả năng phát triển, mở rộng kết nối hệ thống thoát nước của lưu vực Sơn Tây theo quy hoạch thoát nước Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

4. Quy mô đầu tư (dự kiến): Là công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp II với các hạng mục chủ yếu gồm: Hệ thống thoát nước nửa riêng (hệ thống giếng tách, cống bao tự chảy; trạm bơm chuyển tiếp; tuyến cống áp lực). Các công trình được tính toán đáp ứng lưu lượng lớn nhất theo quy hoạch, với khối lượng dự kiến (trạm bơm chuyển tiếp: 03 trạm; giếng tách nước thải dự kiến: 15 giếng; ga thăm kiểm tra dự kiến: 229 giếng; mạng lưới tuyến cống tự chảy; mạng lưới tuyến cống áp lực).

5. Tên chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

7. Tổng mức đầu tư dự án (làm tròn số): 501 tỷ đồng.

8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách Thành phố.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2024-2027.

10. Hình thức đầu tư dự án: Đầu tư xây mới.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết: Thị xã Sơn Tây hiện chưa có hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung, toàn bộ hệ thống thoát nước thải đều đang xả thẳng ra sông Tích (hiện đang là nơi cung cấp nước tưới tiêu nông nghiệp), gây tình trạng ô nhiễm, ảnh hưởng đến môi trường nước sông Tích. Do đó, việc đầu tư xây dựng hệ thống thu gom đồng bộ và nhà máy xử lý nước thải trên địa bàn thị xã Sơn Tây là rất cần thiết.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án:

Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019 và khoản 1 Điều 9 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được duyệt: Phù hợp với Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 31/5/2017 của Thành ủy về “Tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020 và những năm tiếp theo”; Chương trình số 03 của Thành ủy về “Chỉnh trang đô thị, phát triển đô thị và kinh tế đô thị giai đoạn 2021-2025”; Phù hợp với Quyết định số 725/QĐ-TTg ngày 10/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 5514/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 của UBND thành phố Hà Nội ban hành phê duyệt Quy hoạch chung thị xã Sơn Tây (lồng ghép đô thị vệ sinh Sơn Tây) đến năm 2030, tỷ lệ 1/10.000. Phù hợp với Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của UBND thành phố Hà Nội giao nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực thoát nước và thu gom, xử lý nước thải; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố.

4. Sự phù hợp về tiêu chí phân loại dự án:

Dự án có tổng mức đầu tư dự án (làm tròn số) là 501 tỷ đồng phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm B thuộc lĩnh vực cấp thoát nước theo khoản 2 Điều 9 Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư:

Theo báo cáo của UBND Thành phố dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững:

Việc đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Sơn Tây, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội góp phần hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật, tăng tỷ lệ nước thải được xử lý của toàn thành phố, góp phần bảo vệ môi trường và nâng cao đời sống của Thị xã Sơn Tây nói riêng và nhân dân Thủ đô nói chung.

7. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

Dự án thuộc danh mục các dự án XDCB cấp Thành phố dự kiến triển khai trong giai đoạn 2023-2025 và được dự nguồn cụ thể tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố đã được dự kiến ngân sách Thành phố giai đoạn 2021-2025 là 350 tỷ đồng.

8. Một số nội dung khác:

Để đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, Ban Đô thị HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

(1) Về quy chuẩn nước thải công nghiệp áp dụng để đánh giá chất lượng nước thải sau xử lý đề cập tại Mục 4. Mục tiêu đầu tư, Tờ trình số 320/TTr-UBND ngày 29/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội: Chính sửa từ “QCVN 40:2011/BTNMT -Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp” thành “QCTĐHN 02:2014/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật về nước thải công nghiệp trên địa bàn Thủ đô Hà Nội” đảm bảo chất lượng nước thải sau xử lý đạt QCTĐHN 02:2014/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật về nước thải công nghiệp trên địa bàn Thủ đô Hà Nội và QCVN 14:2008/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.

(2) Thuyết minh rõ trong báo cáo việc đề xuất Dự án thuộc/không thuộc danh mục Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND Thành phố về Phát triển hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

(3) Rà soát, tính toán công suất thiết kế của Nhà máy xử lý nước thải Sơn Tây, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội đảm bảo khả thi trong tương lai.

(4) Làm rõ cơ sở xây dựng khái toán phần xây dựng cơ bản, trong đó xác định căn cứ lập chi phí, cơ sở xác định khối lượng chủ yếu.

PHỤ LỤC 17
BÁO CÁO THẨM TRA

Về chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo nâng cấp Công viên Thủ Lệ
(Kèm theo Báo cáo số: 150/BC-BĐT ngày 19/9/2023 của Ban Đô thị HĐNDTP)

I. Hồ sơ trình.

1. Tờ trình số 326/TTr-UBND ngày 31/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp Công viên Thủ Lệ.

2. Tờ trình số 355/TTr-UBND ngày 15/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Chương trình số 03-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về chỉnh trang đô thị, phát triển đô thị và kinh tế đô thị thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

4. Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố.

5. Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND Thành phố về giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 03 dự án công viên Bách Thảo, Thủ Lệ, Thống Nhất.

6. Báo cáo số 476/BC-KH&ĐT ngày 30/8/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo nâng cấp Công viên Thủ Lệ.

7. Các tài liệu khác liên quan:

- Hồ sơ pháp lý giai đoạn lập chủ trương đầu tư, kèm theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp Công viên Thủ Lệ.

- Các văn bản tham gia ý kiến thẩm định của: số 1040/UBND-QLĐT ngày 14/6/2023 của UBND quận Ba Đình; các sở, ngành: số 3594/STC-TCĐT ngày 22/6/2023 và số 4744/STC-TCĐT ngày 16/8/2023 (lần 2) của Sở Tài chính, số 2869/QHKT-NĐ-HTKT ngày 26/6/2023 và số 3906/QHKT-NĐ-HTKT ngày 17/8/2023 (lần 2) của Sở Quy hoạch - Kiến trúc, số 4163/SXD-KHĐT ngày 15/6/2023 và số 6200/SXD-KHĐT ngày 12/8/2023 (lần 2) của Sở Xây dựng, số 4817/STNMT-ĐKTKĐĐ ngày 30/6/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường, số 2320/SVHTT-KHTC ngày 22/6/2023 của Sở Văn hóa và Thể thao, số 162-BC/VTHN ngày 14/6/2023 của Công ty TNHH Một thành viên Vườn thú Hà Nội,

số 1220/BQLDADD-KHTH ngày 13/6/2023 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội.

II. Nội dung đề xuất tại Tờ trình số 326/TTr-UBND ngày 31/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án Cải tạo, nâng cấp Công viên Thủ Lệ.
2. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.
3. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện không gian môi trường, mặt nước hài hòa với cảnh quan xung quanh, đóng góp vào vai trò cho cải thiện môi trường và phát triển thành phố xanh, sạch, đẹp; bảo tồn và nâng cao giá trị văn hóa lịch sử của Công viên Thủ Lệ; bổ trợ chức năng, cộng hưởng giá trị, đáp ứng nhu cầu không gian sinh hoạt văn hóa cộng đồng của nhân dân địa phương và du khách đến Thủ đô; góp phần phát triển kinh tế xã hội quận Ba Đình.
4. Quy mô đầu tư: Cải tạo nâng cấp một số hạng mục trong công viên theo hướng công viên vừa đóng vừa mở, có không gian thu phí và không thu phí phục vụ nhân dân: hệ thống chuồng trại; hệ thống cây xanh, bồn hoa, thảm cỏ; hệ thống điện, thiết bị điện, chiếu sáng phục vụ chăn nuôi, chim thú và bảo vệ; các công trình hạ tầng, kỹ thuật, giao thông, phụ trợ...theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
5. Tên chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Trong khuôn viên Công viên Thủ Lệ thuộc địa bàn phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Diện tích khoảng 187.228,5m² (trong đó diện tích mặt nước khoảng 87.726m²).
7. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 329.662 triệu đồng. Tổng mức đầu tư chỉ là tạm tính, sẽ được chuẩn xác tại Quyết định phê duyệt dự án của cấp có thẩm quyền.
8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách Thành phố.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2023-2026.
10. Hình thức đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp công viên hiện có.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết:

Năm 1976 UBND thành phố Hà Nội phê duyệt Quyết định số 905/QĐ-TC ngày 6/8/1976 về việc thành lập Vườn thú Hà Nội, đến nay, sau một thời gian dài đưa vào sử dụng, công viên hiện đang bị xuống cấp trầm trọng. Hệ thống chuồng trại và các khu nuôi nhốt bị hư hỏng, nhiều vị trí bị hoen rỉ, bong rộp nặng gây

mất vệ sinh và mỹ quan, không tận dụng được công năng để các cá thể thú vận động, ảnh hưởng tới việc chăm sóc nuôi nhốt cũng như phục vụ khách thăm quan.

Bên cạnh đó, các không gian trưng bày của Vườn thú còn đơn điệu, thô sơ, chưa theo kịp xu hướng của các vườn thú trong nước nói riêng và khu vực nói chung; hệ thống hạ tầng kỹ thuật, khu vực kinh doanh dịch vụ phục vụ nhu cầu của khách cũng chưa được đầu tư thích hợp, chưa tạo được tiện nghi đồng bộ về hình ảnh cũng như công năng sử dụng.

Để nâng cao chất lượng phục vụ khách thăm quan trong và ngoài nước đến Thủ đô Hà Nội, phát triển văn hoá du lịch, phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội thì việc cải tạo, nâng cấp vườn thú là cần thiết.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án:

Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019 và Điều 9 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được duyệt:

Phù hợp định hướng tại Quy hoạch phân khu đô thị H1-2, tỷ lệ 1/2000 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 19/3/2021; phù hợp với Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố.

4. Sự phù hợp về tiêu chí phân loại dự án:

Dự án có tổng mức đầu tư dự án (dự kiến) là 329.662 triệu đồng phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm B theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư:

Hình thức đầu tư Dự án là cải tạo, nâng cấp công viên hiện có. Vì vậy cần phải rà soát toàn bộ các hạng mục duy trì đã cải tạo, sửa chữa trong thời gian gần đây và các hạng mục thuộc tài sản giao cho doanh nghiệp để đảm bảo không trùng lặp với dự án này.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững:

Dự án mang lại hiệu quả kinh tế thông qua các hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí, du lịch. Công viên được cải tạo nâng cấp không gian cây xanh, cảnh quan sẽ là điểm đến của du khách, tìm hiểu và học tập, kết hợp dã ngoại cho trẻ em,

học sinh, sinh viên... Tuy nhiên dự án chưa phân tích được tính hiệu quả nếu thực hiện xã hội hóa thay bằng nguồn vốn ngân sách.

7. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

Dự án thuộc danh mục thực hiện trong giai đoạn 2023-2025 tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố đã được dự kiến là 388 tỷ đồng.

8. Một số nội dung khác:

Để đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, Ban Đô thị HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

(1) Làm rõ nội dung đã nêu tại mục 5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư của phụ lục thẩm tra này.

(2) Về sự cần thiết đầu tư:

- Cần có hồ sơ hiện trạng để đánh giá việc xuống cấp của chuồng trại; mật độ nuôi nhốt quá chật dẫn đến tình trạng không đảm bảo vệ sinh môi trường, dịch bệnh phát sinh khó kiểm soát. Trong đó cần làm rõ nguyên nhân xuống cấp, trách nhiệm của đơn vị duy trì (nếu có) để công trình bị xuống cấp.

- Cần nghiên cứu, đánh giá về diện tích, cảnh quan của công viên đảm bảo cho việc nuôi nhốt và sự phát triển bình thường của các cá thể thú phù hợp với đặc điểm của từng loài. Đồng thời nghiên cứu, có giải pháp đầu tư các công viên tại các vị trí phù hợp hơn, đảm bảo đủ điều kiện nuôi nhốt, chăm sóc thú với quy mô và diện tích đủ lớn, gần gũi với thiên nhiên, đáp ứng các điều kiện theo quy định.

- Việc tăng quy mô vườn thú có khả năng gia tăng người, phương tiện tham quan, tuy nhiên hạ tầng khu vực này hiện nay thường xuyên ùn tắc. Do vậy, cần rà soát việc mở rộng quy mô có đáp ứng được việc đỗ xe, cũng như giải quyết bài toán giao thông trong khu vực.

(3) Làm rõ nội dung liên quan đến việc giao vốn, tài sản của từng hạng mục, nguyên tắc hạch toán chi phí của dự án, cũng như việc xác định giá thu phí vào công viên sau khi đầu tư có tính chi phí đầu tư của dự án hay không.

(4) Với vị trí công viên ở trung tâm, rất có cơ hội để huy động nguồn lực đầu tư, khai thác có hiệu quả, vì vậy khi triển khai lập dự án, cần nghiên cứu cơ chế để huy động nguồn lực đầu tư khác vào các hạng mục của dự án, làm tăng thêm khả năng khai thác và giảm chi phí đầu tư từ ngân sách.

(5) Phương án xử lý môi trường, xử lý nước thải của toàn bộ dự án, ngăn ngừa dịch bệnh với các khu vực nuôi nhốt thú, không ảnh hưởng tới cư dân và cộng đồng khu vực .

(6) Làm rõ cơ sở xây dựng khái toán phần xây dựng cơ bản, trong đó xác định căn cứ lập chi phí, cơ sở xác định khối lượng chủ yếu. Tổng mức đầu tư Dự án chủ đầu tư cần kiểm soát chặt chẽ chi phí đúng theo quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, đảm bảo tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí. Do đây là dự án cải tạo, vì vậy cần rà soát lại toàn bộ khối lượng, để đầu tư trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải.



PHỤ LỤC 18 **BÁO CÁO THẨM TRA**

Về chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp Công viên Bách Thảo
(Kèm theo Báo cáo số 150/BC-BĐT ngày 19/9/2023 của Ban Đô thị HĐND TP)

I. Hồ sơ trình.

1. Tờ trình số 327/TTr-UBND ngày 31/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp Công viên Bách Thảo.

2. Tờ trình số 355/TTr-UBND ngày 15/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Chương trình số 03-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về chỉnh trang đô thị, phát triển đô thị và kinh tế đô thị thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

4. Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố.

5. Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND thành phố Hà Nội về giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 03 dự án cải tạo, nâng cấp công viên Bách Thảo, Thủ Lệ, Thống Nhất.

6. Báo cáo số 465/BC-KH&ĐT ngày 25/8/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp Công viên Bách Thảo.

7. Các tài liệu khác liên quan:

- Hồ sơ pháp lý giai đoạn lập chủ trương đầu tư, kèm theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp Công viên Bách Thảo.

- Các văn bản tham gia ý kiến thẩm định: số 1052/UBND-TNMT ngày 15/6/2023 của UBND quận Ba Đình; các sở, ngành: số 3592/STC-TCĐT ngày 22/6/2023 của Sở Tài chính, số 4744/STC-TCĐT ngày 16/8/2023 của Sở Tài chính (lần 2), số 2919/QHKT-NĐ-HTKT ngày 27/6/2023 và số 3891/QHKT-NĐ-HTKT ngày 16/8/2023 (lần 2) của Sở Quy hoạch - Kiến trúc, số 4165/SXD-KHĐT ngày 15/6/2023 và số 6201/SXD-KHĐT ngày 12/8/2023 (lần 2) của Sở Xây dựng, số 4818/STNMT-ĐKTKĐĐ ngày 30/6/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường, số 2350/SVHTT-KHTC ngày 26/6/2023 của Sở Văn hóa và Thể thao, số 244/BC-CVCX ngày 15/6/2023 của Công ty TNHH Một thành viên Công viên cây xanh Hà Nội, số 1218/BQLDADD-KHTH ngày 13/6/2023 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội.

II. Nội dung đề xuất tại Tờ trình số 327/TTr-UBND ngày 31/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án Cải tạo, nâng cấp Công viên Bách Thảo.
2. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.
3. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện không gian môi trường, mặt nước hài hòa với cảnh quan xung quanh, đóng góp vào vai trò cho cải thiện môi trường và phát triển thành phố xanh, sạch, đẹp; bảo tồn và nâng cao giá trị văn hóa lịch sử của Công viên Bách Thảo; bổ trợ chức năng, cộng hưởng giá trị, đáp ứng nhu cầu của nhân dân địa phương và du khách đến Thủ đô; tác dụng tích cực cho vấn đề an ninh trật tự cho khu vực Trung tâm chính trị quận Ba Đình.
4. Quy mô đầu tư: Cải tạo, nâng cấp: Tường rào đặc phía Nam công viên; hàng rào sắt; cổng C3 và bãi xe dốc Ngọc Hà; đường giao thông chính; đường dạo và sân nghỉ; hồ nước, kè hồ; trạm điện, hệ thống cấp điện chiếu sáng tổng thể; sân chơi cho trẻ em có mái che và có thiết bị cố định; sân thể thao có thiết bị cố định; nhà quản lý vận hành, lưu tiêu bản thực vật và duy trì; nhà hội trường, hội thảo, dịch vụ tiện ích; nhà bát giác (trung bày). Xây mới: Khu thu gom rác, bể ngầm; trạm bơm, hệ thống thoát và xử lý nước thải; trạm cấp nước và điều tiết nước hồ; hệ thống chiếu sáng thẩm mỹ; hệ thống camera, âm thanh; cầu ra đảo giữa hồ Vị Danh; tiểu cảnh, vườn hoa, giàn cây leo kết hợp ghế nghỉ, chòi nghỉ kết hợp vệ sinh công cộng; chuồng nuôi chim cảnh và kỹ thuật.
5. Tên chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Trong khuôn viên Công viên Bách Thảo thuộc địa giới hành chính phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội {Diện tích khoảng 98.699,3m² (trong đó diện tích mặt nước khoảng 16.500m²}.
7. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 148.577 triệu đồng.
8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách Thành phố.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2023-2026.
10. Hình thức đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp công viên hiện có.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết: Công viên Bách Thảo có vị trí sau Khu di tích Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, được thành lập từ năm 1890 với mục đích duy trì, bảo tồn và phát triển cây quý hiếm (rừng nhiệt đới) của Việt Nam. Trong công viên có ngọn đồi nhỏ nằm ngay cạnh hồ Vị Danh, trên có miếu thờ Huyền Thiên Hắc Đế (còn gọi là Đền Sura). Hiện nay các công trình kiến trúc đều đã lạc hậu và xuống cấp.

Bên cạnh ý nghĩa về bảo tồn còn có tác dụng tuyên truyền, giáo dục, nâng cao chất lượng đô thị cũng như đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân Thủ đô, thu hút khách du lịch, góp phần tăng tiện ích phục vụ cho quần thể di tích Bảo tàng và Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Việc đầu tư cải tạo nâng cấp Công viên Bách Thảo là cần thiết.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án:

Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019 và Điều 9 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được duyệt:

Phù hợp Quy hoạch chi tiết Trung tâm chính trị Ba Đình đã được phê duyệt; phù hợp với Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư được xây dựng căn cứ Quy hoạch phân khu đô thị H1-2, tỷ lệ 1/2000 được phê duyệt tại quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 của UBND Thành phố Hà Nội; Quy hoạch hệ thống công viên cây xanh, vườn hoa và hồ thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 1495/QĐ-UBND ngày 18/3/2014 của UBND thành phố Hà Nội.

4. Sự phù hợp về tiêu chí phân loại dự án:

Dự án có tổng mức đầu tư dự án (dự kiến) là 148.577 triệu đồng phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm B theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư:

Hình thức đầu tư Dự án là cải tạo, nâng cấp công viên hiện có. Vì vậy cần phải rà soát toàn bộ các hạng mục duy trì đã cải tạo, sửa chữa trong thời gian gần đây và các hạng mục thuộc tài sản giao cho doanh nghiệp để đảm bảo không trùng lặp với dự án này.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững:

Dự án mang lại hiệu quả kinh tế thông qua các hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí, du lịch. Công viên sau khi cải tạo, nâng cấp sẽ giúp phát huy được giá trị lịch sử, văn hóa; phục vụ mục đích nghỉ ngơi, thư giãn, nghiên cứu, học tập của người dân.

7. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

Dự án thuộc danh mục thực hiện trong giai đoạn 2023-2025 tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố đã được dự kiến là 388 tỷ đồng.

8. Một số nội dung khác:

Đề đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, Ban Đô thị HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

(1) Làm rõ nội dung đã nêu tại Mục 5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư của phụ lục thẩm tra này.

(2) Về sự cần thiết đầu tư: Cần có hồ sơ hiện trạng để đánh giá việc xuống cấp của công viên, trong đó, làm rõ nguyên nhân xuống cấp, trách nhiệm của đơn vị duy trì (nếu có) để công trình bị xuống cấp. Lựa chọn các hạng mục thực sự cần thiết để đầu tư, tránh dàn trải, lãng phí.

(3) Làm rõ nội dung liên quan đến việc giao vốn, tài sản của từng hạng mục, nguyên tắc hạch toán chi phí của dự án.

(4) Với vị trí công viên ở trung tâm, rất có cơ hội để huy động nguồn lực đầu tư, khai thác có hiệu quả, vì vậy khi triển khai lập dự án, cần nghiên cứu cơ chế để huy động nguồn lực đầu tư khác vào các hạng mục của dự án, làm tăng thêm khả năng khai thác và giảm chi phí đầu tư từ ngân sách.

(5) Làm rõ cơ sở xây dựng khái toán phần xây dựng cơ bản, trong đó xác định căn cứ lập chi phí, cơ sở xác định khối lượng chủ yếu. Đối với tổng mức đầu tư Dự án cần kiểm soát chặt chẽ chi phí đúng theo quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, đảm bảo tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí.

(6) Rà soát, làm rõ và thống nhất về diện tích nghiên cứu. {Vì theo Tờ trình số 327/TTr-UBND ngày 31/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội: Diện tích khoảng 98.699,3m². Tuy nhiên, theo Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND thành phố Hà Nội về giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 03 dự án cải tạo, nâng cấp công viên Bách Thảo, Thủ Lệ, Thống Nhất: Diện tích khoảng 12,5ha (tức khoảng 125.000m²)}.



PHỤ LỤC 19 **BÁO CÁO THẨM TRA**

Về chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp Công viên Thống Nhất
(Kèm theo Báo cáo số: 150 /BC-BĐT ngày 19 /9/2023 của Ban Đô thị HĐND TP)

I. Hồ sơ trình.

1. Tờ trình số 328/TTr-UBND ngày 31/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp Công viên Thống Nhất.

2. Tờ trình số 355/TTr-UBND ngày 15/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố.

4. Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND Thành phố về giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 03 dự án công viên Bách Thảo, Thủ Lệ, Thống Nhất.

5. Báo cáo số 464/BC-KH&ĐT ngày 25/8/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo nâng cấp Công viên Thống Nhất.

6. Các tài liệu khác liên quan:

- Hồ sơ pháp lý giai đoạn lập chủ trương đầu tư, kèm theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp Công viên Thống Nhất.

- Các văn bản tham gia ý kiến thẩm định của: số 900/UBND-QLĐT ngày 16/6/2023 của UBND quận Hai Bà Trưng; các sở, ngành, đơn vị: số 3593/STC-TCĐT ngày 22/6/2023 và số 4744/STC-TCĐT ngày 16/8/2023 (lần 2) của Sở Tài chính, số 2885/QHKT-NĐ ngày 20/6/2023 của Sở Quy hoạch -Kiến trúc, số 3862/QHKT-NĐ ngày 15/8/2023 của Sở Quy hoạch -Kiến trúc (lần 2), số 4165/SXD-KHĐT ngày 15/6/2023 của Sở Xây dựng và số 6199/SXD-KHĐT ngày 12/8/2023 (lần 2) của Sở Xây dựng, số 4819/STNMT-ĐKTKĐĐ ngày 30/6/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường, số 150/2023/CVTN-KHKT ngày 14/6/2023 của Công ty TNHH Một thành viên Công viên Thống Nhất, số 188/2023/TCKT-CVTN ngày 28/7/2023 của Công ty TNHH Một thành viên Công viên Thống Nhất, số 1219/BQLDADD-KHTH ngày 13/6/2023 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội.

II. Nội dung đề xuất tại Tờ trình số 328/TTr-UBND ngày 31/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án Cải tạo, nâng cấp Công viên Thống Nhất.
2. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.
3. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện không gian môi trường, mặt nước hài hòa với cảnh quan xung quanh, đóng góp vào vai trò cho cải thiện môi trường và phát triển thành phố xanh, sạch, đẹp; bảo tồn và nâng cao giá trị văn hóa lịch sử của Công viên Thống Nhất; bổ trợ chức năng, cộng hưởng giá trị, đáp ứng nhu cầu không gian sinh hoạt văn hóa cộng đồng của nhân dân địa phương và du khách đến Thủ đô; góp phần phát triển kinh tế xã hội quận Hai Bà Trưng.
4. Quy mô đầu tư:
 - Đầu tư, xây dựng mới: các chòi nghỉ kết hợp vệ sinh và khu tiện ích; hệ thống chiếu sáng thẩm mỹ, hệ thống truyền thanh và hệ thống camera; hệ thống thu gom rác.
 - Cải tạo, nâng cấp: Cổng Nguyễn Đình Chiểu, Đại Cồ Việt; nhà quản lý cũ tại cổng Trần Nhân Tông; phá bỏ hàng rào sắt, tạo công viên mở (không gồm mặt đường Trần Nhân Tông) và giáp các khu nhà dân hiện hữu; đường chính quanh hồ Bảy Mẫu và nội bộ; đường dạo nhỏ kết hợp sân nghỉ; trục trung tâm, quảng trường lớn, sân trung bày triển lãm kết nối khu phố đi bộ; hệ thống cấp điện, chiếu sáng tổng thể; hệ thống cấp, thoát nước; khu sinh hoạt văn hóa, sân khấu ngoài trời (vị trí sân khấu gạch); khu vui chơi tự do cho trẻ em, có mái che và thiết bị cố định; khu sân tập thể dục thể thao, có mái che và thiết bị cố định.
5. Tên chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Trong khuôn viên Công viên Thống Nhất thuộc địa giới hành chính các phường Lê Đại Hành và Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Diện tích khoảng 456.760m² (trong đó diện tích mặt nước khoảng 16.500m²).
7. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 408.201 triệu đồng.
8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách Thành phố.
9. Thời gian thực hiện dự án: 2023-2026.
10. Hình thức đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp công viên hiện có.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết:

Công viên Thống Nhất được khởi công xây dựng lần đầu tiên từ năm 1955, hoàn thành năm 1960. Nay các công trình kiến trúc cảnh quan đã xuống cấp nhiều, có những công trình hiện không còn sử dụng. Phần lớn các công trình vui chơi phục vụ thiếu niên, nhi đồng với quy mô nhỏ, công nghệ lạc hậu không tạo được sự hấp dẫn với người chơi. Việc cải tạo, nâng cấp công viên Thống Nhất khang trang sạch đẹp, hiện đại sẽ làm tăng giá trị cảnh quan cho đô thị, tăng tiện ích đời sống văn hóa xã hội của Thủ Đô; phát triển du lịch, giao lưu tuyên truyền văn hoá xã hội, thu hút các tổ chức kinh tế xã hội hợp tác đầu tư làm việc và sinh sống tại Hà Nội, việc đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp Công viên Thống Nhất rất có ý nghĩa và cần thiết.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án:

Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019 và Điều 9 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được duyệt:

Phù hợp với Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố.

4. Sự phù hợp về tiêu chí phân loại dự án.

Dự án có tổng mức đầu tư dự án (dự kiến) là 408.201 triệu đồng phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm B theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư:

Hình thức đầu tư Dự án là cải tạo, nâng cấp công viên hiện có. Vì vậy cần phải rà soát toàn bộ các hạng mục duy trì đã cải tạo, sửa chữa trong thời gian gần đây và các hạng mục thuộc tài sản giao cho doanh nghiệp để đảm bảo không trùng lặp với dự án này.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững:

Dự án sau khi hoàn thành sẽ góp phần bổ sung dịch vụ công cộng trong công viên phục vụ tiện ích cho nhân dân, theo hướng kết nối hồ Thiền Quang với công viên Thống Nhất, cộng hưởng giá trị phục vụ nghỉ ngơi, thăm quan, văn hoá du lịch và phát triển kinh tế của khu vực.

7. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

Dự án thuộc danh mục công trình trọng điểm, nguồn vốn thực hiện trong giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 cấp Thành phố đã được dự kiến là 388 tỷ đồng trong giai đoạn 2023-2025.

8. Một số nội dung khác.

Để đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, Ban Đô thị HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

(1) Về sự cần thiết đầu tư: Cần có hồ sơ hiện trạng để đánh giá việc xuống cấp của các hạng mục làm rõ nguyên nhân xuống cấp, trách nhiệm của đơn vị duy trì (nếu có) để công trình bị xuống cấp.

- Rà soát, đánh giá kỹ việc phá hàng rào trên cơ sở đảm bảo an ninh, cũng như việc duy trì trật tự và quản lý công viên.

- Đối với các hạng mục đầu tư mới các chòi nghỉ cũng cần tính toán kỹ, gắn với việc quản lý, duy trì, đảm bảo sự cần thiết, tiết kiệm.

(2) Làm rõ nội dung liên quan đến việc giao vốn, tài sản của từng hạng mục, nguyên tắc hạch toán chi phí của dự án.

(3) Với vị trí công viên ở trung tâm, rất có cơ hội để huy động nguồn lực đầu tư, khai thác có hiệu quả, vì vậy khi triển khai lập dự án, cần nghiên cứu cơ chế để huy động nguồn lực đầu tư khác vào các hạng mục của dự án, làm tăng thêm khả năng khai thác và giảm chi phí đầu tư từ ngân sách.

(4) Làm rõ cơ sở xây dựng khái toán phần xây dựng cơ bản, trong đó xác định căn cứ lập chi phí, cơ sở xác định khối lượng chủ yếu. Tổng mức đầu tư Dự án chủ đầu tư cần kiểm soát chặt chẽ chi phí đúng theo quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, đảm bảo tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí.

PHỤ LỤC 20

BÁO CÁO THẨM TRA

 Về chủ trương đầu tư dự án nâng cấp tuyến đường 429 (từ ngã ba giao cắt tỉnh lộ 429 với Quốc lộ 1A cũ tại phố Tía, xã Tô Hiệu đến Km5+200 xã Nghiêm Xuyên, Thường Tín giáp với huyện Phú Xuyên), huyện Thường Tín (Kèm theo Báo cáo số: 150 /BC-BĐT ngày 19/9/2023 của Ban Đô thị HĐND TP)

I. Về hồ sơ trình:

1. Tờ trình số 349/TTr-UBND ngày 11/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án nâng cấp tuyến đường 429 (từ ngã ba giao cắt tỉnh lộ 429 với Quốc lộ 1A cũ tại phố Tía, xã Tô Hiệu đến Km5+200 xã Nghiêm Xuyên, Thường Tín giáp với huyện Phú Xuyên), huyện Thường Tín.

2. Tờ trình số 355/TTr-UBND ngày 15/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

3. Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội và danh mục lĩnh vực đầu tư cho vay giai đoạn 2021-2025 của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội.

4. Quyết định số 2164/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 của UBND Thành phố về việc cho phép chuẩn bị đầu tư 03 dự án trên địa bàn huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

5. Các văn bản đề xuất chủ trương đầu tư dự án của Sở Kế hoạch và Đầu tư: số 618/BC-KH&ĐT ngày 01/11/2022 và số 4607/KH&ĐT-KTN ngày 06/9/2023.

6. Các tài liệu khác liên quan:

- Hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án nâng cấp tuyến đường 429 (từ ngã ba giao cắt tỉnh lộ 429 với Quốc lộ 1A cũ tại phố Tía, xã Tô Hiệu đến Km5+200 xã Nghiêm Xuyên, Thường Tín giáp với huyện Phú Xuyên), huyện Thường Tín do UBND huyện Thường Tín lập.

- Văn bản tham gia ý kiến thẩm định của UBND huyện Thường Tín và các Sở: Giao thông vận tải, Xây dựng, Quy hoạch - Kiến trúc, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính.

II. Nội dung đề xuất tại tờ trình 349/TTr-UBND ngày 11/9/2023 của UBND thành phố Hà Nội.

1. Tên dự án: Dự án nâng cấp tuyến đường 429 (từ ngã ba giao cắt tỉnh lộ 429 với Quốc lộ 1A cũ tại phố Tía, xã Tô Hiệu đến Km5+200 xã Nghiêm Xuyên, Thường Tín giáp với huyện Phú Xuyên), huyện Thường Tín.

2. Nhóm Dự án: Nhóm B.

3. Mục tiêu đầu tư: Hiện thực hóa các quy hoạch đã được phê duyệt; Hoàn chỉnh hệ thống quy hoạch giao thông của huyện Thường Tín theo định hướng quy hoạch đã được phê duyệt. Dự án “Nâng cấp tuyến đường 429 (từ ngã ba giao cắt tỉnh lộ 429 với Quốc lộ 1A cũ tại phố Tía, xã Tô Hiệu đến Km5+200 xã Nghiêm Xuyên, Thường Tín giáp với huyện Phú Xuyên)” nằm trong quy hoạch giao thông đường bộ huyện Thường Tín. Tạo ra một tuyến đường giao thông có hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh, kết nối các tuyến đường trục trong khu vực, tạo thành mạng lưới giao thông thuận lợi đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt và đi lại của nhân dân trong vùng, là cơ sở để phát triển kinh tế - văn hóa – xã hội của địa phương, đồng thời góp phần an sinh xã hội, tăng cường năng lực đảm bảo an ninh quốc phòng trên địa bàn huyện Thường Tín nói riêng và các vùng lân cận nói chung. Ngoài ra tuyến đường còn mang ý nghĩa tạo tuyến đường kết nối ba huyện Thường Tín – Phú Xuyên - Ứng Hòa đảm bảo đồng bộ, thuận tiện cho việc đi lại.

4. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng đoạn tuyến có chiều dài khoảng 2.700m, với quy mô mặt cắt ngang chia làm 03 đoạn, cụ thể như sau:

+ Quy mô mặt cắt ngang đoạn 1: Từ QL1A đến hết nút giao với đường Thăng Lợi - Tô Hiệu, chiều dài khoảng 600m: $B_{\text{nền}} = 9 \div 10\text{m}$; $B_{\text{mặt}} = 7 \div 9\text{m}$.

+ Quy mô mặt cắt ngang đoạn 2 và 3: Từ ngã ba giao với tuyến đường Thăng Lợi – Tô Hiệu đến nút giao đường Ngọc Hồi Phú Xuyên (600m); Từ nút giao đường Ngọc Hồi – Phú Xuyên đến hết địa phận huyện Thường Tín (1.500m): $B_{\text{nền}} = 21\text{m}$; $B_{\text{mặt}} = 15\text{m}$; $B_{\text{vía hè}} = 2 \times 3\text{m} = 6\text{m}$.

+ Các hạng mục chủ yếu: Nền, mặt đường, vỉa hè, thoát nước, cây xanh, chiếu sáng, an toàn giao thông và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ khác.

5. Tên chủ đầu tư: UBND huyện Thường Tín.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

7. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 255.111 triệu đồng.

8. Nguồn vốn thực hiện dự án: Ngân sách huyện Thường Tín 125 tỷ đồng, ngân sách Thành phố 130,111 tỷ đồng (giai đoạn 2026-2030; trường hợp phát sinh tăng tổng mức đầu tư thì ngân sách huyện Thường Tín chủ động cân đối phần kinh phí tăng thêm bao gồm cả kinh phí tái định cư). Tái định cư (nếu có) giao huyện Thường Tín bố trí.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2024-2027.

10. Hình thức đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp.

III. Kết quả thẩm tra về việc đáp ứng các điều kiện Quyết định chủ trương đầu tư.

1. Sự cần thiết: Tuyến đường đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và đi lại của nhân dân trong khu vực, góp phần hoàn chỉnh hệ thống giao thông của huyện Thường Tín theo định hướng Quy hoạch đã được duyệt. Giảm bớt ách tắc giao thông cho nút giao tại ngã 3 Tía thường xuyên ùn tắc qua đó giảm bớt được tai nạn giao thông. Ngoài ra việc đầu tư xây dựng tuyến đường còn mở rộng mạng lưới giao thông khu vực, kết nối đồng bộ với các tuyến giao thông hiện có, đảm bảo khớp nối đồng bộ phát huy hiệu quả khai thác đầu tư trên trục đường 429 đoạn đi qua các huyện Ứng Hòa - Phú Xuyên qua đó giúp phát triển nền kinh tế tối đa cho khu vực. Với rất nhiều những ý nghĩa thiết thực nêu trên thì việc đầu tư dự án là cần thiết.

2. Sự tuân thủ quy định pháp luật về hồ sơ dự án: Hồ sơ trình thẩm định tuân thủ trình tự thủ tục theo Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Điều 9 Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020.

3. Sự phù hợp chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch liên quan đã được phê duyệt: Phù hợp với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế của huyện Thường Tín, của thành phố Hà Nội. Dự án phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội đến năm 2030, tỷ lệ 1/10.000 và quy hoạch giao thông của Thành phố Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung xây dựng thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26 tháng 07 năm 2011; Quy hoạch Giao thông Vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016.

4. Sự phù hợp tiêu chí phân loại dự án: Dự án có tổng mức đầu tư là 255.111 triệu đồng phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm B thuộc lĩnh vực giao thông theo Điều 9 Luật đầu tư công.

5. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có chủ trương đầu tư, hoặc đã có quyết định đầu tư: Theo báo cáo của UBND Thành phố dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

6. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, phát triển bền vững: Dự án Nâng cấp tuyến đường 429 (từ Ngã ba giao cắt tỉnh lộ 429 với quốc lộ 1A cũ tại phố Tía, xã Tô Hiệu đến Km5 +200 xã Nghiêm Xuyên, Thường Tín giáp với huyện Phú Xuyên) sau khi hoàn thành góp phần làm thay đổi bộ mặt huyện Thường Tín ngày càng khang trang, sạch đẹp góp phần hoàn chỉnh hệ thống giao thông của huyện Thường Tín. Tuyến đường được nghiên cứu được

kết nối với các tuyến đường Quốc lộ 1A, QL21B, đường trục phát triển phía nam. Tuyến đường này sẽ là tuyến đường phục vụ cho vận tải hàng hoá, liên kết giữa các vùng của huyện Thường Tín nói riêng và của Thủ đô Hà Nội.

7. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án có tổng mức đầu tư 255.111 triệu đồng, từ ngân sách Thành phố (Ngày 30/8/2023, Thường trực HĐND huyện Thường Tín có Tờ trình số 07/TTr-HĐND thống nhất cân đối 125 tỷ đồng ngân sách Huyện đầu tư Dự án. Tại văn bản số 1128/UBND-QLĐT ngày 29/8/2023 về việc đề nghị điều chỉnh nguồn vốn: Ngân sách huyện Thường Tín: 125 tỷ đồng, ngân sách Thành phố 130,111 tỷ đồng). UBND Thành phố có trách nhiệm trong việc đảm bảo sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố; đồng thời đề nghị chủ đầu tư bổ sung Nghị quyết của HĐND huyện về kế hoạch bố trí vốn cho dự án.

8. Một số nội dung khác đề nghị UBND Thành phố:

(1) UBND Thành phố chỉ đạo đánh giá cụ thể về khả năng cân đối nguồn lực và sắp xếp thứ tự ưu tiên, lựa chọn dự án để triển khai trước đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế kinh tế - xã hội của huyện.

(2) Sau khi được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư, đề nghị chủ đầu tư đánh giá đầy đủ các yếu tố kinh tế kỹ thuật để lựa chọn phương án cho phù hợp, tiết kiệm, phối hợp với các đơn vị liên quan để khớp nối các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng có liên quan đảm bảo đồng bộ tránh chồng chéo trong quá trình đầu tư và tránh để thất thoát, lãng phí. Đồng thời cũng cần xác định rõ việc thiết kế kiến trúc hai bên đường, đảm bảo khi triển khai dự án, tuyến phố mới có cảnh quan văn minh, đồng bộ gắn liền với chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu, không có các công trình siêu mỏng, siêu méo, phát huy hiệu quả các hạng mục hai bên tuyến đường đi qua.

(3) Chỉ đạo rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành. Tuân thủ nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan; các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường...

(4) Nghiên cứu phương án thiết kế, bố trí các đảo, vịnh làm điểm trung chuyển, tập kết rác thải, điểm sạc pin xe điện, điểm dừng xe bus, điểm đón trả khách của người dân, taxi...

(5) Về đánh giá tác động môi trường: Dự án thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường trình UBND Thành phố thẩm định, phê duyệt theo quy định tại Luật bảo vệ môi trường năm 2020.

Để đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư, Ban Đô thị HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố, UBND huyện Thường Tín giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

- Sự phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công khi dự kiến bố trí vốn đầu tư Dự án trong 2 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố; đồng thời đề nghị chủ đầu tư bổ sung Nghị quyết của HĐND huyện về kế hoạch bố trí vốn cho dự án.
- Phương án, vị trí bố trí quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư (nêu rõ số trường hợp tái định cư) để đảm bảo tính khả thi khi thực hiện Dự án, hạn chế đến mức tối đa trường hợp Dự án triển khai chậm so với tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng, phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Dự án nhiều lần.